TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN P THÀNH PHỐ H	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2023/HS-ST
Ngày: 17 – 08 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN P, THÀNH PHỐ H

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh;

2. Bà Nguyễn Thị Thảo Linh.

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận P, Thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận P, Thành phố H tham gia phiên tòa: ông Khổng Sơn T – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận P xét sử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2023/QĐXXST-HS ngày 31/07/2023 của Tòa án nhân dân quận P, Thành phố H đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Nhật Thiên B, sinh ngày 16/06/2006; Tại: Thành phố H; Thường trú: 32/11/2/2 đường C, phường T, quận P, Thành phố H; Chỗ ở: không nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ V hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: không rõ và bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1983; Vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/03/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam H (Cơ sở T30) Công an TP. H và có mặt tại phiên tòa.

2. Lý Gia H, sinh ngày 13/12/2008; Tại: TP. H; Thường trú: tổ 3, ấp ST A, xã L, Hện Q, tỉnh P; Chỗ ở: 3/xx đường số x, phường H A, quận T, TP. H; Nghề nghiệp: học sinh; Trình độ V hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Xuân T, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1983; Vợ, con: chưa;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ ngày 01/03/2023. Trả tự do ngày 02/03/2023. Bị cáo hiện đang

thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhật Thiên B:* bà Phan Thị Ngọc T – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước TP. H (Có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Nhật Thiên B*: bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1986; trú tại: x đường C, phường T, quận P, Thành phố H (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý Gia H:* ông Trần Minh H – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước TP. H (Có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lý Gia H*: ông Lý Xuân T, sinh năm 1977; trú tại: 3/xx đường số x, phường H A, quận T, TP. H (Có mặt).

- *Người Bị hại*: anh Nguyễn B V, sinh năm 1984; Địa chỉ: x đường K, phường N, quận P, Thành phố H (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Lý Xuân T, sinh năm 1977; trú tại: 3/xx đường số x, phường H A, quận T, TP. H (Có mặt).

2. Ông Nguyễn Ngọc Triều D, sinh năm 1981; Địa chỉ: x đường số x, phường y, quận V, TP. H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Gia H và Nguyễn Nhật Thiên B là bạn học chung trường THCS H. Khoảng 18 giờ 00 ngày 01/3/2023, H điều khiển xe gắn máy hiệu Future, màu xanh, biển số 50N1- xxx.73 lưu thông trên đường L thì gặp B nên H và B rủ nhau đi uống cà phê tại quán K trên đường L, phường Hòa Thạnh, quận P. Tại đây, B rủ H đi cướp giật điện thoại di động để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, H đồng ý. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, H điều khiển xe gắn máy hiệu Future biển số 50N1- xxx.73 chở B qua nhiều tuyến đường để tìm tài sản sơ hở để cướp giật. Khi lưu thông đến trước nhà số x-y P, phường H, quận P thì H phát hiện anh Nguyễn B V đang ngồi trên xe gắn máy dừng dưới lề đường , trên tay anh V đang sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh nên H nói với B "Có người đàn ông sử dụng điện thoại di động kìa, có làm không?" nghe vậy B đồng ý nên H liền điều khiển xe vượt lên từ phía sau, áp sát bên tay trái anh V để B dùng tay phải giật được điện thoại di động rồi H tăng ga tẩu thoát. Trên đường tẩu thoát thì H và B thấy anh V điều khiển xe gắn máy đuổi theo và tri hô, khi đến trước nhà số x A, phường T, quận P thì H và B bị anh V cùng quần chúng nhân dân bắt giữ cùng tang vật giao cho Công an phường xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Nhật Thiên B và Lý Gia H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 462/KL-HĐĐxxx-TTHS ngày 23/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban quận P thời điểm định giá ngày 01/3/2023 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh trị giá 7. 950.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh, số Imei: 3592311xxx02893. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn B V.

- Thu giữ của Lý Gia H:

+ 01 áo khoác màu trắng đen hiệu 7ZIA; 01 quần Jean dài màu xanh trắng; 01 nón sơn màu đen không rõ nhãn hiệu là trang phục H mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

+ 01 xe máy hiệu Future, màu xanh, biển số: 50N1-xxx.73, số khung: RLHJA02xxxY310854, số máy: JA02E0xxx890. Là xe gắn máy H sử dụng làm phương tiện đi cướp giật tài sản. H khai nhận, mượn xe gắn máy trên của bố ruột là ông Lý Xuân T để đi uống nước.

- Thu giữ của Nguyễn Nhật Thiên B:

+ 01 áo thun ngắn tay; 01 quần jean dài, màu đen; 01 nón B hiểm màu đen hiệu POC, là trang phục B mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

Về phần dân sự: Gia đình Nguyễn Nhật Thiên B và Lý Gia H đã bồi thường cho anh Nguyễn B V số tiền 3.100.000 đồng để sửa chữa điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh do khi bị đuổi bắt B ném bị bể màn hình. Anh V đã nhận tiền và không yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 120/CT-VKS ngày 19/07/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận P, TP. H đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận P, TP. H để xét xử các bị cáo Nguyễn Nhật Thiên B, Lý Gia H về tội "*Cướp giật tài sản*" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận P giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm b.s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật Thiên B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Lý Gia H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý phần trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhật Thiên B trình bày*: thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố. Thống nhất các tình tiết giảm nhẹ mà kiểm sát viên trình bày. Bị cáo có nhân than tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có hàn cảnh giả đình rất khó khăm, không có cha, mẹ đi lập gia đình với người khác, bị cáo sống với bà ngoại, nên thiếu thốn tình cảm và sự quan tâm chăm sóc giáo dục. Bị cáo là người chưa thành niên nên hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo Lý Gia H trình bày*: thống nhất về tội danh và Điều luật mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do nông nổi và mang tính nhất thời. Thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ và Kiểm sát viên trình bày. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên, nên hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo. Không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo.

- Các Bị cáo Nguyễn Nhật Thiên B, Lý Gia H đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, qua phần xét hỏi và tranh luận, các bị cáo Nguyễn Nhật Thiên B, Lý Gia H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để xác định: vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 01/03/2023 Nguyễn Nhật Thiên B rủ Lý Gia H đi cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài, H đồng ý và điều khiển xe gắn máy, hiệu Future, biển số 50N1-xxx.73 chở B ngồi sau có hành vi dùng tay phải cướp giật 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 11, màu xanh, trị giá: 7.950.000 đồng của anh Nguyễn B V đang ngồi trên xe gắn máy dừng dưới lề đường tại địa chỉ x-y P, phường H, quận P, TP. H.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận P, TP. H đã truy tố các bị cáo Nguyễn Nhật Thiên B, Lý Gia H về tội "*Cướp giật tài sản*" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân được pháp luật B vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, đồng thời gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn vì giữa các bị cáo trước khi thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, phân công và câu kết chặt chẻ. Để có cơ sở lượng hình, Hội đồng xét xử phân tích vai trò tham gia của các bị cáo trong vụ án, cụ thể như sau:

[3] *Đối với bị cáo Nguyễn Nhật Thiên B*: vai trò tham gia trong vụ án là người rủ rê, lôi kéo đồng bọn thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người thực hành trong vụ án, chính bị cáo là người trực tiếp cướp giật 01 điện thoại di động của anh Nguyễn B V. Bị cáo có tình tiết tăng nặng là xúi dục bị cáo Lý Gia H là người dưới 18 phạm tội là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] *Đối với bị cáo Lý Gia H*: khi được B rủ tham gia thực hiện tội phạm, bị cáo đã đồng ý ngay. Vai trò tham gia của bị cáo trong vụ án là người chở bị cáo B thực hiện hành vi phạm tội. Khi phát hiện anh Nguyễn B V đang sử dụng điện thoại di động, bị cáo điều khiển xe gắn máy áp sát để đồng bọn ra tay cướp giật, sau đó tăng ga bỏ chạy.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người chưa thành niên phạm tội, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Gia đình Nguyễn Nhật Thiên B và Lý Gia H đã bồi thường cho anh Nguyễn B V số tiền 3.100.000 đồng để sửa chữa điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh do khi bị đuổi bắt B ném bị bể màn hình. Anh V đã nhận tiền và không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh, số Imei: 3592311xxx02893. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn B V là phù hợp.

- Thu giữ của Lý Gia H:

+ Đối với 01 áo khoác màu trắng đen hiệu 7ZIA; 01 quần Jean dài màu xanh trắng; 01 nón sơn màu đen không rõ nhãn hiệu là trang phục H mặc khi thực hiện

hành vi cướp giật tài sản. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe máy hiệu Future, màu xanh, biển số: 50N1-xxx.73, số khung: RLHJA02xxxY310854, số máy: JA02E0xxx890. Là xe gắn máy H sử dụng làm phương tiện đi cướp giật tài sản. H khai nhận, mượn xe gắn máy trên của bố ruột là ông Lý Xuân T để đi uống nước.

Qua xác minh xe gắn máy hiệu Future, màu xanh, biển số: 50N1-xxx.73, số khung: RLHJA02xxxY310854, số máy: JA02E0xxx890 do ông Nguyễn Ngọc Triều D, thường trú: x đường số x, phường H A, quận T đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, ông Dương cho biết mua xe gắn máy trên để sử dụng, đến tháng 2/2023 thì bán lại cho em rể là ông Lý Xuân T (cha ruột của H) với giá 15.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Việc H sử dụng xe gắn máy để đi cướp giật tài sản thì ông T không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P đã trả lại xe gắn máy trên cho ông T và ông T không có yêu cầu gì khác là phù hợp.

- Thu giữ của Nguyễn Nhật Thiên B:

+ Đối với 01 áo thun ngắn tay; 01 quần jean dài, màu đen; 01 nón B hiểm màu đen hiệu POC, là trang phục B mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số x/y ngày 09/7/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P

[8] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Nhật Thiên B, Lý Gia H đều phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

[2] Căn cứ vào: điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17, 38, 90, 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[2.1] Xử phạt: bị cáo Nguyễn Nhật Thiên B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ: ngày 01/03/2023.

[3] Căn cứ vào: điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38; Điều 90, 91; khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[3.1] Xử phạt: bị cáo Lý Gia H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án. Khấu trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ trước đó (từ ngày 01/03/2023 đến ngày 02/03/2023).

[4] *Về xử lý vật chứng*: căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác màu trắng đen hiệu 7ZIA; 01 quần Jean dài màu xanh trắng; 01 nón sơn màu đen không rõ nhãn hiệu; 01 áo thun ngắn tay; 01 quần jean dài, màu đen; 01 nón B hiểm màu đen hiệu POC.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo Lệnh nhập kho vật chứng số x/y ngày 09/7/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P.

[5] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Nhật Thiên B, Lý Gia H. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các Bị cáo, đại diện hợp pháp cho các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an quận P;
- VKSND quận P;
- Chi cục THADS quận P;
- TAND TP. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT SỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Thành